

Số: **447** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **28** tháng 3 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành kỳ 2014 - 2018**

### BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Điều 170 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014-2018;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành kỳ 2014-2018.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- **Công thông tin điện tử Bộ TT&TT;**
- Lưu: VT, PC (15).

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Hồng

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

### **Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật**

**do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành kỳ 2014 - 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 917 /QĐ-BTTTT ngày 28 /3/2018  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

Để triển khai thực hiện Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014-2018 được kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành kỳ 2014-2018 với các nội dung cơ bản sau đây:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU HỆ THỐNG HÓA**

### **1. Mục đích:**

Công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực tính đến hết ngày 31/12/2018 và các danh mục văn bản Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực, gồm cả văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần và văn bản đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến thời điểm hệ thống hóa; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

### **2. Yêu cầu:**

- Tập hợp đầy đủ văn bản và kết quả rà soát văn bản để phục vụ hệ thống hóa văn bản kỳ 2014-2018;

- Tuân thủ trình tự thực hiện hệ thống hóa theo quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

- Công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản thể hiện kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014-2018 đúng thời hạn theo Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN**

### **1. Về đối tượng:**

Đối tượng hệ thống hóa văn bản là văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 31/12/2018 do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

### **2. Phạm vi hệ thống hóa**

Phạm vi văn bản hệ thống hóa là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành đến hết ngày 31/12/2018 qua rà soát xác định còn hiệu lực (bao gồm cả các văn bản được ban hành nhưng đến hết ngày 31/12/2018 chưa có hiệu lực).

## **III. NỘI DUNG CÔNG VIỆC**

### **1. Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản phục vụ hệ thống hóa văn bản kỳ 2014-2018**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.
- Thành phần tham dự: cán bộ, công chức làm công tác rà soát, hệ thống hóa tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Nội dung: Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản.
- Thời gian: Quý II năm 2018.

### **2. Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2014-2018.**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: ngày 15 tháng 01 năm 2019.

### **3. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014-2018**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian hoàn thành: ngày 30 tháng 01 năm 2019.

### **4. Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 – 2018**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.

#### **4. Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 – 2018**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.
- Đơn vị phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: ngày 15 tháng 2 năm 2019.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm thực hiện**

a) Vụ Pháp chế đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai Kế hoạch này và tổng hợp kết quả hệ thống hóa chung của Bộ; trình Bộ trưởng về kết quả thực hiện.

b) Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm thực hiện hệ thống hóa văn bản điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của đơn vị mình theo trình tự, thủ tục hệ thống hóa văn bản và gửi kết quả hệ thống hóa của mình cho Vụ Pháp chế để tổng hợp.

Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chủ động và phối hợp chặt chẽ với Vụ Pháp chế

#### **2. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch, trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông tự chủ về kinh phí lên kế hoạch và bố trí kinh phí để triển khai công tác này tại đơn vị mình.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Minh Hồng**